

Bản án số: 117/2022/HS-ST

Ngày: 14 - 6 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Đẩu

2. Bà Phạm Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 121/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đại T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1996 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối 5, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: khối V, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đại B và bà: Lê Thị Q; Vợ: Lương Thị H, sinh năm 2000; Con có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/8/2016. Nộp xong án phí HSST 200.000 đồng, án phí DSST 320.000 đồng vào ngày 25/01/2016. Đình chỉ thi hành tiền bồi thường dân sự 6.400.000 đồng vào ngày 27/4/2016; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lương Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 12 năm 1990 tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: bản Q, xã Tiền P, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: khối V, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn P và bà: Vi Thị K; Vợ: Lương Thị T, sinh năm 1998; Con: có một con sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 16/3/2022, Nguyễn Đại T gọi điện rủ Lương Văn H đến chỗ ở của mình tại phòng trọ nhà số 26, ngõ số 1, đường L thuộc khối V, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để chơi và uống bia. H đồng ý đến phòng trọ của T chơi. Quá trình ngồi chơi, T rủ H góp tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng. H đồng ý và đưa cho T 300.000 đồng, T góp 200.000 đồng. Sau khi cầm 500.000 đồng, Nguyễn Đại T gọi điện cho một người đàn ông (T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Người đàn ông này đồng ý và nói T đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường C và đường Đ thuộc phường L, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An lấy gói ma túy để trên hộp điện và để tiền lại đó. Thống nhất xong, Nguyễn Đại T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xanh đen, biển kiểm soát 37F1- 221.68 đi đến địa điểm trên lấy gói ma túy đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và để lại trên hộp điện số tiền 500.000 đồng. T cất giấu vỏ bao thuốc lá có gói ma túy vào túi áo rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ để cùng H sử dụng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Đại T đi về đến hành lang phía trước sân dãy trọ mà T đang ở thì bị tổ công tác Công an phường Quang Trung, thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên trái mà T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đại T, thu giữ niêm phong 01 gói ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng; Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xanh đen, biển kiểm soát 37F1-221.68.

Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày 16/3/2022, sau khi biết Nguyễn Đại T bị bắt, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Lương Văn H đã đến trụ sở công an phường Quang Trung, thành phố Vinh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 371/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 22/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đại T và Lương Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,345 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, Nguyễn Đại T, Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 130/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố:

Nguyễn Đại T và Lương Văn H đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đại T từ 18 đến 21 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lương Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong dán kín thu giữ của các bị cáo; Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen thu của Nguyễn Đại T.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 16/3/2022 tại phòng trọ nhà số 26, ngõ số 1, đường L thuộc khối V, phường H, thành phố Vinh, Nguyễn Đại T và Lương Văn H thống nhất góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng. T góp 200.000 đồng, H góp 300.000 đồng. Sau khi góp tiền, Nguyễn Đại T sử dụng 500.000 đồng mua 01 gói ma túy. Đến 18 giờ 30 phút ngày 16/3/2022, khi T cầm gói ma túy đi về phòng trọ để cùng H sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,345 gam. Đến 21 giờ 45 phút ngày 16/3/2022, Lương Văn H đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Do đó, hành vi mà Nguyễn Đại T, Lương Văn H thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện nên dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, Nguyễn Đại T là người khởi xướng, thực hành, trực tiếp đi mua ma túy, bản thân bị cáo có nhân thân xấu nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; còn Lương Văn H là đồng phạm tham gia với vai trò giúp sức. Do đó Nguyễn Đại T phải chịu mức hình phạt cao hơn Lương Văn H.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Lương Văn H sau khi phạm tội đã tự nguyện đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do T không biết lai lịch, địa chỉ của đối tượng trên nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Vinh thu giữ của Nguyễn Đại T và Lương Văn H 01 gói ma túy (Methamphetamine) khối lượng 0,345 gam. Sau khi lấy mẫu gửi giám định số chất ma túy còn lại 0,245 gam. Ma túy thu giữ của các bị cáo là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen thu giữ của T là tài sản của T dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xanh đen, biển kiểm soát 37F1- 221.68 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Lương Thị S, sinh năm 1988, trú tại Bản N, xã P, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An cho T mượn sử dụng nhưng chị S không biết T sử dụng vào mục đích đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị S.

[2.6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[2.7]. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đại T và Lương Văn H đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đại T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/3/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lương Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/3/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Methamphetamine) trong phong bì thư đã được niêm phong dán kín; Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen.

Các vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 2022/142 ngày 26/5/2022.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Đại T, Lương Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Hoa